

THÔNG BÁO

Về việc công khai lựa chọn tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 06 tháng 09 năm 2023 của UBND huyện Tuyên Hóa về việc đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất ở nông thôn tại xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa;

Căn cứ Quyết định 1693/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Tuyên Hóa về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất ở nông thôn tại xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa.

Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuyên Hóa thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản để bán đấu giá quyền sử dụng đất như sau:

I. Người có tài sản đấu giá: Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuyên Hóa.

Địa chỉ: Tiểu khu II, thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

II. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá.

Tên tài sản: Quyền sử dụng đất ở đối với 10 thửa đất tại xã Hương Hóa huyện Tuyên Hóa; Tổng diện tích của 10 thửa đất là: 2.255,8 m²; Tổng giá khởi điểm: 4.950.000.000 đồng. (Bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm năm mươi triệu đồng chẵn). Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo).

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Thông tư số 02/2022/BTP ngày 08/02/2022 và các tiêu chí khác do Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuyên Hóa quy định, cụ thể:

(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo).

IV. Thành phần hồ sơ nộp đăng ký tham gia.

- Đơn, văn bản đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản kèm phương án đấu giá (*bản chính*); Đề xuất rõ mức thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá.

- Tổ chức đấu giá tài sản cung cấp các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí đánh giá.

- Tổ chức đấu giá tài sản tham gia nộp hồ sơ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.

- Toàn bộ hồ sơ được bỏ vào phong bì dán và đóng dấu niêm phong.

V. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.

Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến 16 giờ 30 phút ngày 19/9/2023 (*Nhận hồ sơ trong giờ hành chính các ngày làm việc*).

Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Phát triển quỹ đất - Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuyên Hóa.

Địa chỉ: Tiểu khu II, thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Hình thức nộp hồ sơ:

+ Hồ sơ đăng ký phải nộp trực tiếp (*Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện*).

+ Người đại diện tổ chức đấu giá tài sản đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị cử đến, CMND (hoặc CCCD).

+ Không hoàn trả hồ sơ, không thông báo kết quả lựa chọn đối với các tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Tuyên Hóa mong nhận được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về Đấu giá tài sản;
- Trang thông tin điện tử huyện Tuyên Hóa;
- LĐ UBND huyện (B/c);
- Phòng TNMT;
- Phòng Tư Pháp;
- Phòng TC-KH;
- Lãnh đạo Ban;
- UBND xã Hương Hóa;
- Lưu: VT, HSGĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Đức Nam

Phụ lục I

TT	Số tờ bản đồ	Số thửa	Mục đích sử dụng	Diện tích (m²)	Giá khởi điểm làm tròn (đồng)	Ghi chú
I	Đất ở nông thôn xã Hương Hóa					
1	16	907	ONT	286,5	750.000.000	
2	16	908	ONT	250,2	700.000.000	
3	16	909	ONT	229,8	700.000.000	
4	16	910	ONT	209,4	700.000.000	
5	16	911	ONT	189,1	750.000.000	
6	16	913	ONT	210,8	300.000.000	
7	16	914	ONT	220,0	250.000.000	
8	16	915	ONT	220,0	250.000.000	
9	16	916	ONT	220,0	250.000.000	
10	16	917	ONT	220,0	300.000.000	
Tổng cộng: 10 thửa đất				2.255,8	4.950.000.000	

Phụ lục II
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

TT	Nội dung	Ghi chú
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...).</i>	
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện...</i>	
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá.</i>	
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá.</i>	
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá.</i>	
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	

6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện)</i>	
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện)</i>	
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i>	
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i>	
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i>	
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng.</i>	
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động.</i>	
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.</i>	
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	

3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	
1	<i>Xây dựng phương án và cam kết đảm bảo an toàn số tiền đặt trước của khách hàng tại tài khoản của tổ chức đấu giá tài sản và chịu trách nhiệm trước pháp luật về khoản tiền đặt trước của khách hàng nếu có sai sót.</i>	
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>